

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Mục 1. Yêu cầu về kỹ thuật

1.1. Giới thiệu chung về dự án, gói thầu:

Chủ đầu tư: Kho K312, Cục Hậu cần-Kỹ thuật, Quân chủng PK-KQ

Bên mời thầu: Kho K312, Cục Hậu cần-Kỹ thuật, Quân chủng PK-KQ

Dự toán: Ngân sách năm 2025 của Kho K312

Gói thầu số 2: Mua sắm hòm gỗ cất chứa VKTB

Địa điểm: Xã Đoài Phương, Thành phố Hà Nội

Nguồn vốn để thực hiện gói thầu: NSQP năm 2025

Loại hợp đồng: Trọn gói.

Thời gian thực hiện hợp đồng: 20 ngày.

1.2. Yêu cầu về kỹ thuật:

a. Yêu cầu kỹ thuật chung:

- Hàng hóa do nhà thầu cung cấp phải bảo đảm mới 100% chưa qua sử dụng, đúng chủng loại, có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng, hợp pháp được đóng gói theo quy cách của nhà sản xuất, sản xuất không trước năm 2025.

b) Yêu cầu về kỹ thuật cụ thể:

b.1. Yêu cầu về vật liệu:

- + Gỗ phải được xử lý chống mối mọt, chống ẩm, chống cong vênh trước khi đưa vào sản xuất.
- + Độ ẩm của gỗ khi đưa vào gia công không vượt quá 12%, đảm bảo ổn định kích thước trong quá trình sử dụng.
- + Sử dụng đúng loại gỗ đã chào thầu.
- + Không thay đổi vật tư khi chưa có sự chấp thuận bằng văn bản của bên mời thầu/chủ đầu tư.
- + Gia công đúng kích thước, màu sắc, kết cấu. Vật tư phụ (nẹp, bản lề, vít...): đúng chuẩn và bền vững
- + Xử lý bề mặt sạch sẽ, thẩm mỹ, an toàn (bo góc, mài nhẵn, phủ sơn...)

b.2. Yêu cầu về kết cấu và gia công:

- + Các chi tiết phải gia công chính xác, đúng quy cách, kích thước, theo bản vẽ hoặc yêu cầu kỹ thuật của chủ đầu tư.
- + Mộng ghép, liên kết, khoan, vít được thực hiện chính xác, đảm bảo độ khít và độ bền liên kết cao.

- + Các cạnh, góc, bề mặt được bo tròn hoặc mài nhẵn, tránh gây trầy xước, an toàn khi sử dụng.
- + Kết cấu tổng thể chắc chắn, chịu lực, ổn định, không bị rung lắc, nứt nẻ hay biến dạng trong quá trình sử dụng.

b.3. Yêu cầu về bề mặt hoàn thiện:

- + Bề mặt sản phẩm phải được chà nhẵn, xử lý kỹ, không còn dăm gỗ, mắt gỗ mục hoặc tạp chất.
- + Sơn phủ đạt độ mịn, đều màu, không loang, không bong tróc, có khả năng chống ẩm và chống trầy xước.
- + Đối với sản phẩm ngoài trời hoặc môi trường ẩm, phải phủ thêm lớp sơn chống ẩm, sơn bóng hoặc vecni bảo vệ.
- + Màu sắc hoàn thiện đồng đều, phù hợp với mẫu được duyệt hoặc quy chuẩn kỹ thuật của bên mời thầu.

b.4. Yêu cầu về môi trường và an toàn:

- + Gỗ và vật liệu hoàn thiện phải không chứa hóa chất độc hại, không gây mùi ảnh hưởng đến sức khỏe người sử dụng.
- + Sơn và keo dán sử dụng đạt tiêu chuẩn an toàn môi trường, không chứa formaldehyde vượt ngưỡng cho phép.
- + Đóng gói, vận chuyển đảm bảo không làm hư hại, nứt mẻ, trầy xước sản phẩm.

b.5. Yêu cầu về vận chuyển:

+ Hàng hóa phải được vận chuyển đến chân công trình và lắp đặt theo đúng tiêu chuẩn của nhà sản xuất, vị trí lắp đặt theo yêu cầu của Chủ đầu tư

- Hàng hóa, dịch vụ liên quan phải tuân thủ các thông số kỹ thuật và tiêu chuẩn sau đây:

Hạng mục số	Tên hàng hóa/dịch vụ liên quan	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn
1	Hòm gỗ KT 1000x800x400	Xuất xứ: Việt Nam - Kích thước tổng thể (DxRxC): 1000 x 800 x 400 mm - Vật liệu chính: Gỗ nhóm IV dày 15mm - Liên kết: Hòm được lắp ghép bằng đinh Φ 5x40 và Φ 3x30 đảm bảo chắc chắn - Bề mặt hoàn thiện: Lamin nhẵn bề mặt đảm bảo không bị bavia - Chi tiết được thể hiện cụ thể theo bản vẽ đính kèm
2	Hòm gỗ KT 1600x600x500	Xuất xứ: Việt Nam - Kích thước tổng thể (DxRxC): 1600 x 600 x 500 mm - Vật liệu chính: Gỗ nhóm IV dày 15 mm - Liên kết: Hòm được lắp ghép bằng đinh Φ 5x40 và Φ 3x30 đảm bảo chắc chắn - Bề mặt hoàn thiện: Lamin nhẵn bề mặt đảm bảo không bị bavia

Hạng mục số	Tên hàng hóa/dịch vụ liên quan	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn
		- Chi tiết được thể hiện cụ thể theo bản vẽ đính kèm
3	Hòm gỗ KT 1200x1000x600	Xuất xứ: Việt Nam - Kích thước tổng thể (DxRxC): 1200 x 1000 x 600 mm - Vật liệu chính: Gỗ nhóm IV dày 15 mm - Liên kết: Hòm được lắp ghép bằng đinh Φ 5x40 và Φ 3x30 đảm bảo chắc chắn - Bề mặt hoàn thiện: Lamin bề mặt đảm bảo không bị bavia - Chi tiết được thể hiện cụ thể theo bản vẽ đính kèm
4	Hòm gỗ KT 1200x800x600	Xuất xứ: Việt Nam - Kích thước tổng thể (DxRxC): 1200 x 800x 600 mm - Vật liệu chính: Gỗ nhóm IV dày 15 mm - Liên kết: Hòm được lắp ghép bằng đinh Φ 5x40 và Φ 3x30 đảm bảo chắc chắn - Bề mặt hoàn thiện: Lamin bề mặt đảm bảo không bị bavia - Chi tiết được thể hiện cụ thể theo bản vẽ đính kèm
5	Hòm gỗ KT 900x350x200	Xuất xứ: Việt Nam - Kích thước tổng thể (DxRxC): 900 x 350 x 200 mm - Vật liệu chính: Gỗ nhóm IV dày 15 mm - Liên kết: Hòm được lắp ghép bằng đinh Φ 5x40 và Φ 3x30 đảm bảo chắc chắn - Bề mặt hoàn thiện: Lamin bề mặt đảm bảo không bị bavia - Chi tiết được thể hiện cụ thể theo bản vẽ đính kèm
6	Hòm gỗ KT 900x350x350	Xuất xứ: Việt Nam - Kích thước tổng thể (DxRxC): 900 x 350 x 350 mm - Vật liệu chính: Gỗ nhóm IV dày 15 mm - Liên kết: Hòm được lắp ghép bằng đinh Φ 5x40 và Φ 3x30 đảm bảo chắc chắn - Bề mặt hoàn thiện: Lamin bề mặt đảm bảo không bị bavia - Chi tiết được thể hiện cụ thể theo bản vẽ đính kèm
7	Hòm gỗ KT 800x500x200	Xuất xứ: Việt Nam - Kích thước tổng thể (DxRxC): 800 x 500 x 200 mm - Vật liệu chính: Gỗ nhóm IV dày 15 mm - Liên kết: Hòm được lắp ghép bằng đinh Φ 5x40 và Φ 3x30 đảm bảo chắc chắn

Hạng mục số	Tên hàng hóa/dịch vụ liên quan	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn
		- Bề mặt hoàn thiện: Làm nhẵn bề mặt đảm bảo không bị bavia - Chi tiết được thể hiện cụ thể theo bản vẽ đính kèm
8	Hòm gỗ KT 1100x300x300	Xuất xứ: Việt Nam - Kích thước tổng thể (DxRxC): 1100 x 300 x 300 mm - Vật liệu chính: Gỗ nhóm IV dày 15 mm - Liên kết: Hòm được lắp ghép bằng đinh Φ 5x40 và Φ 3x30 đảm bảo chắc chắn - Bề mặt hoàn thiện: Làm nhẵn bề mặt đảm bảo không bị bavia - Chi tiết được thể hiện cụ thể theo bản vẽ đính kèm
9	Hòm gỗ KT 560x470x250	Xuất xứ: Việt Nam - Kích thước tổng thể (DxRxC): 560 x 470 x 250 mm - Vật liệu chính: Gỗ nhóm IV dày 15 mm - Liên kết: Hòm được lắp ghép bằng đinh Φ 5x40 và Φ 3x30 đảm bảo chắc chắn - Bề mặt hoàn thiện: Làm nhẵn bề mặt đảm bảo không bị bavia - Chi tiết được thể hiện cụ thể theo bản vẽ đính kèm
10	Hòm gỗ KT 950x450x250	Xuất xứ: Việt Nam - Kích thước tổng thể (DxRxC): 950 x 450 x 250 mm - Vật liệu chính: Gỗ nhóm IV dày 15 mm - Liên kết: Hòm được lắp ghép bằng đinh Φ 5x40 và Φ 3x30 đảm bảo chắc chắn - Bề mặt hoàn thiện: Làm nhẵn bề mặt đảm bảo không bị bavia - Chi tiết được thể hiện cụ thể theo bản vẽ đính kèm
11	Hòm gỗ KT 800x450x350	Xuất xứ: Việt Nam - Kích thước tổng thể (DxRxC): 800 x 450 x 350 mm - Vật liệu chính: Gỗ nhóm IV dày 15 mm - Liên kết: Hòm được lắp ghép bằng đinh Φ 5x40 và Φ 3x30 đảm bảo chắc chắn - Bề mặt hoàn thiện: Làm nhẵn bề mặt đảm bảo không bị bavia - Chi tiết được thể hiện cụ thể theo bản vẽ đính kèm

1.3. Các yêu cầu khác:

- Tất cả các yêu cầu về thông số kỹ thuật của hàng hóa là yêu cầu tối thiểu khuyến khích việc Nhà thầu chào thầu với thông số kỹ thuật cao hơn nhưng không làm tăng giá gói thầu.

- Để đảm bảo hiệu quả cho công việc được tốt nhất khuyến khích Nhà thầu cử nhân sự có trách nhiệm trực tiếp đến địa điểm giao dịch để làm việc, giải quyết các vấn đề liên quan đến hợp đồng

- Nhà thầu phải cam kết bất kì hàng hóa nào qua kiểm tra, thử nghiệm mà không phù hợp với đặc tính kỹ thuật theo hợp đồng thì Bên mời thầu có quyền từ chối và nhà thầu phải có trách nhiệm thay thế bằng hàng hóa tương đương khác hoặc tiến hành những điều chỉnh cần thiết nhưng vẫn đáp ứng đúng các yêu cầu về đặc tính kỹ thuật yêu cầu. Trường hợp nhà thầu không có khả năng thay thế điều chỉnh các hàng hóa không phù hợp, Bên mời thầu có quyền tổ chức việc thay thế hay điều chỉnh đó nếu thấy cần thiết, mọi chi phí và rủi ro do nhà thầu chịu. Trong trường hợp này nhà thầu đã không hoàn thành nghĩa vụ theo hợp đồng ký kết.

Mục 2. Bản vẽ: Đính kèm

Mục 3. Kiểm tra và thử nghiệm

Các kiểm tra và thử nghiệm cần tiến hành gồm có:

- Khi có yêu cầu về việc cung cấp hàng hoá, bên mua hoặc bên bán sẽ thông báo cho bên kia trước 05 ngày làm việc, để hai bên phối hợp cùng tổ chức kiểm tra nghiệm thu. Nội dung, cách thức tiến hành kiểm tra, nghiệm thu như sau:

Bước 1: Bên mua kiểm tra hồ sơ lô hàng. Trường hợp thiếu hồ sơ hoặc hồ sơ không đúng, trong biên bản phải quy định thời gian bên bán bổ sung đầy đủ hồ sơ lô hàng.

Bước 2: Kiểm tra, đối chiếu tính năng kỹ thuật tại hồ sơ kỹ thuật của hàng hoá với tính năng kỹ thuật quy định của hợp đồng.

Bước 3: Bên mua kiểm tra 100% lô hàng về số lượng, chủng loại, nhãn mác, năm sản xuất, nơi sản xuất và đối chiếu với quy định của hợp đồng.

- Sau quá trình kiểm tra nếu hàng hoá đáp ứng theo quy định của hợp đồng thì bên mua sẽ làm thủ tục nghiệm thu, bàn giao. Nếu sản phẩm nào sau kiểm tra không đạt chất lượng, bên mua yêu cầu trong thời hạn tối đa 05 ngày bên bán phải khắc phục, thay thế hàng hoá đảm bảo chất lượng như hợp đồng quy định, quy trình kiểm tra như lần đầu, mọi chi phí và mức khấu trừ bồi thường do vi phạm chậm hợp đồng bên bán chịu.

- Quá thời hạn nêu trên mà bên bán không thực hiện, bên mua có quyền đơn phương chấm dứt hợp đồng và bên bán phải có trách nhiệm hoàn trả lại toàn bộ kinh phí đã tạm ứng và chịu mọi phí tổn mà bên bán đã thực hiện.

- Chi phí cho công tác kiểm tra, nghiệm thu hàng hóa: Toàn bộ chi phí phục vụ cho việc kiểm tra, nghiệm thu do bên bán chịu, đã được tính trong giá trị chào thầu.